

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HỆN LỤC NGẠN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2020/HS-ST**  
Ngày 20-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Như Hiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Đức Thủy, bà Ngô Thị Nguyệt.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện LNg, tỉnh BG tham gia phiên tòa:** Ông Vi Đức Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm 1990 tại Huyện LNg, tỉnh BG; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn PT, xã QS, Huyện LNg, tỉnh BG; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1973; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Có 02 tiền án.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2012/HSST ngày 29/9/2012 của Tòa án nhân dân Huyện LNg, tỉnh BG xử phạt Phạm Văn H 15 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”, buộc bị cáo phải trả cho anh Nguyễn Trọng Nh số tiền 17.700.000 đồng, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 885.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 17/10/2014, H chấp hành xong hình phạt tù. Hiện H chưa chấp hành xong án phí, bồi thường. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân Huyện LNg, tỉnh BG xử phạt Phạm Văn H 18 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”. Ngày 08/10/2019, H chấp hành xong hình phạt tù, tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 237/2012/HSST, ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Phạm Văn H 15 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 17/7/2012. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 17/10/2014, H chấp hành xong hình phạt tù; ngày 23/8/2017 chấp hành xong án phí. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1985 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Lý Thị K, sinh năm 1952 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Đều nơi cư trú: Thôn Số 3, xã QS, huyện LNg, tỉnh BG.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1972 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Trần Thị C, sinh năm 1971 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Đều nơi cư trú: Tổ dân phố LD, thị trấn Ch, huyện LNg, tỉnh BG.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Văn Ch, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

3. Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

4. Chị Trần Thị Th, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Đều nơi cư trú: Thôn Số 3, xã QS, huyện LNg, tỉnh BG.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H sinh năm 1990, trú tại thôn PT, xã QS, Huyện LNg, tỉnh BG là người đã bị kết án về tội chiếm đoạt T sản chưa được xóa án tích. Ngày 28/3/2020, H đang ở nhà thì có người bạn tên Kiên đi xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu đen đến rủ đi chơi. H nhất trí và điều khiển xe mô tô của Kiên chở Kiên đi theo hướng thôn Phúc Thành đi ra thôn Số 3, xã Quý Sơn. Khi đi đến đoạn đường bê tông Thộc thôn Số 3, xã Quý Sơn, Huyện Lục Ngạn thì cả hai phát hiện thấy có 01 con chó, loại chó mặt nhăn, lông màu xám đang đứng ở trên đường. Đó là con chó của gia đình anh Hoàng Văn L sinh năm 1985, trú tại thôn Số 3, xã QS, huyện LNg. Kiên bảo H điều khiển xe mô tô đi chậm lại để Kiên bắt trộm con chó. H đồng ý và giảm ga điều khiển xe mô tô đi chậm lại gần con chó, Kiên ngồi sau dùng thòng lọng

đem theo từ trước thông vào cổ con chó và lôi lên xe nhưng do con chó nặng nên không lôi được. H dừng xe lại để Kiên ôm bê con chó để lên phía sau xe mô tô rồi Kiên ngồi lên xe ôm giữ con chó. Lúc này bà Lý Thị K, sinh năm 1952 (là mẹ đẻ của anh L) đang làm cỏ vườn ở gần đó phát hiện H và Kiên trộm cắp chó của gia đình nên đã hô “chó nhà tôi đây” thì H điều khiển xe tăng ga bỏ chạy. Khi bỏ chạy đến ngã ba thôn Số 3 đi thôn Đoàn Kết thì H đi theo hướng lên hướng thị trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn, được một đoạn H dừng xe mô tô lại để Kiên lấy chiếc bao tải ở trong cốp xe ra cho con chó vào trong bao. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Kiên ôm giữ bao đựng con chó mang đi tiêu thụ. Khi đi đến gần nhà văn hóa Thộc khu Lê Duẩn, thị trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn thì Kiên xuống xe, H một mình điều khiển xe mô tô chở con chó vừa trộm cắp đến nhà anh Lê Văn T, sinh năm 1972, vợ là Trần Thị C sinh năm 1971, trú tại khu Lê Duẩn, thị trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn thỏa thuận bán con chó cho vợ chồng anh T, chị C với giá 70.000 đồng / 01kg. Vợ chồng anh T và H cân con chó được 14kg nên trả cho H số tiền 1.280.000 đồng. Sau khi nhận tiền bán chó, H quay lại đón Kiên rồi chở Kiên xuống Huyện Lục Nam chơi. Tại đây sau khi cùng nhau ăn tiêu hết số tiền bán chó thì Kiên đi xe mô tô và đem thông lọng dùng để bắt trộm chó về nhà Kiên, H đi về nhà H ở thôn Phúc Thành, xã Quý Sơn.

Sau khi phát hiện con chó bị mất, ngày 01/4/2020 anh Hoàng Văn L đã có đơn trình báo gửi Công an xã Quý Sơn, Huyện Lục Ngạn đề nghị giải quyết.

Ngày 08/4/2020, Công an xã Quý Sơn, Huyện Lục Ngạn đã bàn giao hồ sơ, T liệu vụ việc đến Cơ quan C sát điều tra Công an Huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/4/2020 Cơ quan C sát điều tra đã tiến hành xác định hiện trường nơi H cùng Kiên thực hiện trộm cắp con chó của gia đình anh Hoàng Văn L. Cho bà Lý Thị K cùng H chỉ vị trí con chó đứng bị H cùng Kiên trộm cắp.

Ngày 11/5/2020 Cơ quan C sát điều tra Công an Huyện Lục Ngạn yêu cầu Hội đồng định giá T sản Huyện Lục Ngạn định giá con chó nêu trên. Tại Bản kết L định giá T sản số 61/KL-HĐ, ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá T sản Huyện Lục Ngạn đã kết L: Giá trị con chó tại thời điểm bị chiếm đoạt là: **1.400.000 đồng**.

Trong các ngày 04/6/2020; 15/6/2020; 17/6/2020, Cơ quan C sát điều tra Công an Huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho chị Trần Thị Th; chị Trần Thị Cvà anh Lê Văn T (là người làm chứng) nhận dạng Phạm Văn H qua ảnh. Kết quả chị Th nhận ra H chính là người điều khiển xe mô tô kèm một thanh niên ôm con chó trộm cắp của anh L; anh T và chị C đều nhận ra Phạm Văn H là người mang con chó đến bán.

Quá trình điều tra H khai tham gia trộm cắp con chó của gia đình anh L còn có đối tượng tên Kiên là bạn của H. Tuy nhiên do H không biết họ tên, địa chỉ đầy đủ cụ thể của Kiên, Cơ quan C sát điều tra Công an Huyện Lục Ngạn tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với vợ chồng anh Lê Văn T, chị Trần Thị C, quá trình điều tra xác định khi mua con chó của H thì vợ chồng anh T, chị C không biết đó là T sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý đối với những người này.

Đối với chiếc xe mô tô Jupiter và chiếc thông lọng là công cụ, phương tiện phạm tội, H khai là của đối tượng tên Kiên nhưng do quá trình điều tra không xác định được đối tượng tên Kiên nên không Th hồi được.

Đối với con chó của gia đình anh Hoàng Văn L, sau khi vợ chồng anh Lê Văn T, chị Trần Thị C mua của H đã bán lại cho người khác, không rõ tên tuổi, địa chỉ nên quá trình điều tra không Th hồi được.

*Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra Phạm Văn H đã thỏa Thận bồi thường cho anh Hoàng Văn L số tiền 1.300.000 đồng, anh L đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm, đồng thời anh L có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 59/CT-VKS-LNg ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện LNg, tỉnh BG đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Trộm cắp T sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Tại phần tranh L, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện LNg, tỉnh BG giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp T sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phạm Văn H từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/6/2020.
3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét về trách nhiệm dân sự.
4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an Huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan C sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật chứng Th được và các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết L:

Phạm Văn H sinh năm 1990, trú tại thôn PT, xã QS, Huyện LNg, tỉnh BG là người đã bị kết án về tội chiếm đoạt T sản chưa được xóa án tích, khoảng 14 giờ ngày 28/3/2020, tại thôn Số 3, xã Quý Sơn, Huyện LNg, tỉnh BG, đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 con chó cái, có đốm điểm chó mặt nhai, màu lông xám, nặng khoảng 14kg, trị giá 1.400.000 đồng của gia đình anh Hoàng Văn L. Sau khi trộm cắp được con chó, H đã mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi trộm cắp nêu trên của bị cáo Phạm Văn H mặc dù giá trị T sản chưa đến 2.000.000 đồng nhưng vì H đã bị kết án tù về tội “Trộm cắp T sản” chưa được xóa án tích nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp T sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS-LNg ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Ngạn và bản L tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Trộm cắp T sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về T sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự công cộng, gây hoang mang dư L xấu trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về tội “Trộm cắp T sản”, đã bị Tòa án nhiều lần xử phạt tù nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt theo Bộ luật Hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa Ch. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang nên căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có T sản giá trị nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn H đã thỏa Thận bồi thường cho bị hại anh Hoàng Văn L số tiền 1.300.000 đồng, anh L đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết vấn đề trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Jupiter và chiếc thùng lọng là công cụ, phương tiện phạm tội, H khai là của đối tượng tên Kiên nhưng do quá trình điều tra không xác định được đối tượng tên Kiên nên không Th hồi được.

Đối với con chó của gia đình anh Hoàng Văn L, sau khi vợ chồng anh Lê Văn T, chị Trần Thị C mua của H đã bán lại cho người khác, không rõ tên tuổi, địa chỉ nên quá trình điều tra không Th hồi được.

[8] Những vấn đề khác: Quá trình điều tra H khai tham gia trộm cắp con chó của gia đình anh L còn có đối tượng tên Kiên là bạn của H. Tuy nhiên do H không biết họ tên, địa chỉ đầy đủ cụ thể của Kiên, Cơ quan C sát điều tra Công an Huyện Lục Ngạn tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với vợ chồng Lê Văn T, Trần Thị C, quá trình điều tra xác định khi mua con chó của H thì vợ chồng T, C không biết đó là T sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý đối với những người này.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 08/6/2020).
3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Án xử công khai sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Huyện Lục Ngạn;
- Công an Huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS Huyện Lục Ngạn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Quý Sơn, Huyện LNg, tỉnh BG;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Như Hiên**